

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT của trường Tiểu học và THCS Nguyễn Trung Trực

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 09 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 6158/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tập huấn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 2381/KH-SGDĐT, ngày 22/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Kế hoạch tập huấn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT;

Trường Tiểu học và THCS Nguyễn Trung Trực xây dựng Kế hoạch chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong đơn vị, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá các môn học Lịch sử và Địa lí cấp Tiểu học; Lịch sử và Địa lí cấp Trung học cơ sở; Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân (Giáo dục kinh tế và pháp luật) theo nội dung sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 đúng theo quy định.

2. Thống nhất thực hiện cách thức cập nhật, điều chỉnh, bổ sung ngữ liệu dạy học trong các môn học có nội dung sửa đổi, bổ sung phù hợp với đối tượng học sinh trong đơn vị.

3. Chủ động điều chỉnh nội dung, ngữ liệu dạy học phù hợp với Chương trình GDPT 2018 sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT và tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện của địa phương và đơn vị. Sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí cấp Tiểu học (*Phụ lục I kèm theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT*) và sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí cấp Trung học cơ sở (*Phụ lục II kèm theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT*)

4. Tổ chức thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá các môn học Lịch sử và Địa lí cấp Tiểu học; Lịch sử và Địa lí cấp Trung học cơ sở; Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân (Giáo dục kinh tế và pháp luật) theo nội dung sửa đổi, bổ

sung tại Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 đảm bảo đúng mục đích, nội dung, bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

*** CẤP TIỂU HỌC:**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Phụ lục I)

1. Tại Nội dung V.1.1. Các mạch nội dung, sửa đổi mạch nội dung Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) trang 6 dòng 6 từ dưới lên thành: Địa phương em (tỉnh, thành phố); sửa đổi nội dung Trung du và miền núi Bắc Bộ, trang 6 dòng 7 từ dưới lên thành: Trung du và miền núi phía Bắc; Duyên hải miền Trung, trang 6 dòng từ 5 dưới lên thành: Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ; bãi bỏ mạch nội dung Tây Nguyên, trang 6 dòng 4 từ dưới lên.

2. Tại nội dung V.1.2. Các chủ đề, sửa mạch nội dung Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) trang 7 dòng 10 từ trên xuống thành: Địa phương em (tỉnh, thành phố); mạch nội dung Trung du và miền núi Bắc Bộ, trang 7 dòng 12 từ trên xuống thành: Trung du và miền núi phía Bắc.

3. Tại nội dung V.1.2. Các chủ đề, sửa đổi mạch nội dung Duyên hải miền Trung trang 7 và Tây Nguyên trang 8 thành:

Mạch nội dung	Chủ đề
Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ	Thiên nhiên Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hoá Cố đô Huế Phố cổ Hội An Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên.

4. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa phần nội dung: Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) trang 9 dòng 3 dưới lên thành: Địa phương em (tỉnh, thành phố).

5. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 phần nội dung và yêu cầu cần đạt về Trung du và miền núi Bắc Bộ, trang 10 các dòng 1, 2, 3, 5, 7, 10, 12 từ dưới lên trang 11 dòng 2, 3, 4, 5 trên xuống sửa đổi cụm từ “ “Trung du miền núi Bắc Bộ” thành “Trung du và miền núi phía Bắc”.

6. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa, trang 11 dòng 5, 6, 7 từ trên xuống thành: Mô tả được một số nét văn hóa của các dân tộc ở vùng trung du và miền núi phía Bắc (ví dụ: lễ hội Gầu Tào, hát Then, múa xòe Thái, lễ hội Lồng Tồng, chợ phiên vùng cao,...).

7. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương, trang

11 dòng 8, 9 từ trên xuống thành: Xác định được vị trí của khu di tích Đền Hùng trên bản đồ hoặc lược đồ.

8. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Thăng Long-Hà Nội, trang 12 dòng 3, 4 từ dưới lên thành: Nêu được địa thế trung tâm thuận lợi của Thăng Long thể hiện ở Chiều dài đô của Lý Công Uẩn.

9. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Thăng Long-Hà Nội, trang 13 dòng 4, 5 từ trên xuống thành: Nêu được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam có sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử và địa lí.

10. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4, sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Văn Miếu - Quốc Tử Giám, trang 13 dòng 7, 8 từ trên xuống thành: Xác định được vị trí của một số công trình tiêu biểu: Khuê Văn Các, nhà bia tiến sĩ, Văn Miếu, Quốc Tử Giám trên sơ đồ khu di tích Văn Miếu- Quốc Tử Giám.

11. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4, sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Văn Miếu-Quốc Tử Giám, trang 13 dòng 12 từ trên xuống thành: Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp để giữ gìn và phát huy giá trị của di tích Văn Miếu -Quốc Tử Giám.

12. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4 sửa đổi bổ sung nội dung và yêu cầu cần đạt của Duyên hải miền Trung trang 13, 14 và Tây Nguyên trang 14, 15, 16 thành:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
BẮC TRUNG BỘ VÀ NAM TRUNG BỘ	
Thiên nhiên	- Xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ vị trí địa lí, một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Trường Sơn, dãy núi Bạch Mã, đèo Hải Vân, vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, một số cao nguyên,...) của vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. - Quan sát lược đồ hoặc bản đồ, tranh ảnh, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi, đất, rừng,...) của vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. - Nêu được nét điển hình của khí hậu ở một địa điểm thông qua đọc số liệu về lượng mưa, nhiệt độ. - Nêu được tác động của thiên nhiên đối với hoạt động sản xuất và đời sống của người dân ở vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. - Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai. - Nêu được vai trò của rừng đối với tự nhiên, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân ở vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ.

	Bộ. - Thể hiện được thái độ cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.
Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa	- Kể được tên một số dân tộc ở Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. - Nêu được một số hoạt động kinh tế (làm muối, đánh bắt và nuôi trồng hải sản, du lịch biển, giao thông đường biển, trồng cây công nghiệp, chăn nuôi gia súc, phát triển thủy điện,...). - Xác định được một số di sản thế giới ở Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ. - Trình bày được một số điểm nổi bật về văn hóa ở Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. - Nêu được truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ, có sử dụng một số tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về anh hùng Núp, N' Trang Long, Hồ Kan Lịch,...
Cố đô Huế	- Xác định được vị trí địa lí của cố đô Huế trên bản đồ hoặc lược đồ. - Mô tả được vẻ đẹp của cố đô Huế qua hình ảnh sông Hương, núi Ngự và một số công trình tiêu biểu như: Kinh thành Huế, Chùa Thiên Mụ, các lăng của vua Nguyễn... - Kể lại được một số câu chuyện lịch sử liên quan đến cố đô Huế. - Đề xuất được một số biện pháp để bảo tồn và gìn giữ giá trị của cố đô Huế.
Phố cổ Hội An	- Xác định được vị trí địa lí của phố cổ Hội An trên bản đồ hoặc lược đồ. - Mô tả được một số công trình kiến trúc tiêu biểu ở phố cổ Hội An (ví dụ: Nhà cổ, Hội quán của người Hoa, Chùa Cầu Nhật Bản,...) có sử dụng tư liệu (tranh ảnh, câu chuyện,...). - Đề xuất được một số biện pháp để bảo tồn và phát huy giá trị của phố cổ Hội An.
Lễ hội Cồng Chiêng Tây Nguyên	- Kể được tên một số dân tộc là chủ nhân của không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên. - Nêu được vai trò của cồng chiêng trong đời sống tinh thần của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên. - Mô tả được những nét chính về lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên.

13. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 4, sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Thành phố Hồ Chí Minh, trang 17 dòng 4,

5 từ trên xuống thành: Nêu được Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam có sử dụng tư liệu lịch sử và địa lí.

14. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 5, sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Dân cư và dân tộc ở Việt Nam, trang 18 dòng 6, 7, 8 từ dưới lên thành: Nhận xét được sự gia tăng dân số ở Việt Nam; nêu được một số tác động của gia tăng dân số đến phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

15. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 5, sửa đổi yêu cầu cần đạt của nội dung Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc, trang 19 dòng 7, 8 từ dưới lên thành: Kể được tên và vẽ được đường thời gian thể hiện một số cuộc đấu tranh tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc (ví dụ: 179 TCN, 40, 248, 542, 938,...).

16. Tại nội dung VIII.2. Thời lượng thực hiện chương trình, sửa nội dung Địa phương em (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), trang 30 dòng 6 từ trên xuống thành: Địa phương em (tỉnh, thành phố); Trung du và miền núi Bắc Bộ trang 30 dòng 7 từ trên xuống thành: Trung du và miền núi phía Bắc; Duyên hải miền Trung trang 30 dòng 9 từ trên xuống thành Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ; bãi bỏ nội dung “Tây Nguyên” trang 30 dòng 10 từ trên xuống.

17. Tại nội dung VIII.2. Thời lượng thực hiện chương trình, sửa đổi bổ sung trang 30 dòng 2, 3 từ trên xuống và sửa đổi thời lượng đối với Lớp 4 thành:

Thời gian dành cho mỗi lớp học là 70 tiết/lớp/năm học, dạy trong 35 tuần. Dự kiến thời lượng dành cho mỗi mạch nội dung được trình bày trong bảng sau, *tùy theo đặc điểm địa phương các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và điều chỉnh % số tiết cho các mạch nội dung sao cho phù hợp:*

Nội dung		Lớp
Địa phương và các vùng của Việt Nam	Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí	3%
	Địa phương em (tỉnh, thành phố)	6%
	Trung du và miền núi phía Bắc	14%
	Đồng bằng Bắc Bộ	20%
	Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ	30%
	Nam Bộ	17%
Đánh giá định kỳ		10%

* CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Phụ lục II)

Lớp 6

1. Tại nội dung *Thời nguyên thủy* sửa đổi yêu cầu cần đạt Nhận biết được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thủy cũng như của con người và xã hội loài người tại dòng 14, 15 từ trên xuống, trang 16 thành: Nêu được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thủy cũng như của con người và xã hội loài người.

Lược bỏ yêu cầu cần đạt: Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam tại dòng 6, 7 từ dưới lên, trang 16.

2. Tại nội dung *Xã hội cổ đại*:

- Lược bỏ yêu cầu cần đạt Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thủy Hoàng tại dòng 1, 2 từ dưới lên, trang 17.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tùy tại dòng 2, 3 từ trên xuống, trang 18 thành: Vẽ được trục thời gian các giai đoạn phát triển của Trung Quốc thời cổ đại.

3. Tại nội dung *Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII trước Công nguyên đến đầu thế kỉ X*, lược bỏ yêu cầu cần đạt Nêu được khoảng thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ tại dòng 1, 2 từ dưới lên, trang 18.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc tại dòng 2 từ trên xuống, trang 19 thành: Trình bày được sự thành lập và tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Lập được biểu đồ, sơ đồ và trình bày được những nét chính; giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...) tại dòng 8, 9, 10, 11, 12 từ trên xuống, trang 19 thành: Nêu được nguyên nhân, nét chính diễn biến, kết quả, ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Nhận biết được một số thành tựu văn hóa của Champa tại dòng 6 từ trên xuống, trang 20 thành: Nêu được một số thành tựu văn hóa của Vương quốc Champa.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Nhận biết được một số thành tựu văn hóa của Phù Nam tại dòng 11 từ trên xuống, trang 20 thành: Trình bày được một số thành tựu văn hóa của Vương quốc Phù Nam.

Lớp 7

4. Tại nội dung *Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX*, sửa đổi yêu cầu cần đạt Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh) tại dòng 7, 8 từ dưới lên, trang 25 thành: Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc

từ thế kỉ III TCN đến giữa thế kỉ XIX (các thời Tần, Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).

5. Tại nội dung Vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, sửa đổi yêu cầu cần đạt Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị, kinh tế văn hóa ở vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI tại dòng 9, 10 từ trên xuống, trang 29 thành: Nêu được những nét cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hóa ở vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.

Lớp 8

6. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 8 Địa lí sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ trang 30, dòng 9 từ dưới lên thành: Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí; phạm vi lãnh thổ nước ta và các tỉnh, thành phố.

7. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 8 Địa lí sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, phân hóa đa dạng trang 31, dòng 10, 11 từ trên xuống thành: Đọc được biểu đồ khí hậu của một số trạm khí tượng thủy văn.

8. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 8 Địa lí sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam trang 31, dòng 6, 7 từ dưới lên, cột trái thành: Tác động của biến đổi khí hậu đối với tự nhiên Việt Nam; yêu cầu cần đạt trang 31, dòng 13, 14 từ trên xuống thành: Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với một số yếu tố của tự nhiên Việt Nam.

9. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 8 Địa lí sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông trang 32, dòng 1 từ dưới lên và trang 33, dòng 2, 3, 4 từ trên xuống thành: Trình bày được các vùng biển nước ta: nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).

10. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 8 Địa lí bổ sung thêm yêu cầu cần đạt vào nội dung Phạm vi các vùng biển và hải đảo Việt Nam trang 38, dòng 8 từ dưới lên như sau:

- Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam); xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở; đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc.

- Phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

11. Tại nội dung *Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII*, gộp và sửa đổi yêu cầu cần đạt: Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn; Nêu được hệ quả của xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn tại dòng 9, 10, 11 từ dưới lên, trang 34 thành: Giải thích được

nguyên nhân bùng nổ, nêu được nét chính diễn biến, hệ quả của cuộc xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII tại dòng 7, 8 từ dưới lên, trang 34 thành: Trình bày được khái quát về quá trình khai phá vùng đất phía Nam của Đại Việt từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.

- Lược bỏ yêu cầu cần đạt Mô tả và nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn tại dòng 5, 6 từ dưới lên, trang 34.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn, tại dòng 6, 7 từ trên xuống, trang 35 thành: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung đối với thống nhất đất nước, chống xâm lược và bước đầu xây dựng đất nước.

Lớp 9

12. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, tại nội dung Gia tăng dân số ở các thời kì cột bên trái sửa đổi thành: Quy mô dân số và gia tăng dân số ở các thời kì; sửa đổi yêu cầu cần đạt trang 39, dòng 6 trên xuống thành: Trình bày được quy mô dân số và tình hình gia tăng dân số qua các thời kì.

13. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí bổ sung thêm yêu cầu cần đạt vào nội dung Lao động và việc làm trang 39 như sau:

- Nêu được đặc điểm nguồn lao động nước ta; trình bày được thực trạng sử dụng nguồn lao động ở nước ta.

- Trình bày được thực trạng vấn đề việc làm ở nước ta; phương hướng giải quyết việc làm.

14. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, sửa đổi, bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Các nhân tố chính ảnh hưởng đến phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản trang 39, dòng 3, 4 từ dưới lên thành: Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản.

15. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, bãi bỏ yêu cầu cần đạt: Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản trang 39, dòng 1, 2 từ dưới lên.

16. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt vấn đề phát triển nông nghiệp xanh trang 40, dòng 5 từ trên xuống.

25. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt về Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long trang 44, dòng 1, 2 từ dưới lên.

26. Tại nội dung V.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, lớp 9 Địa lí, sửa đổi, bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo trang 45, dòng 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 từ trên xuống thành:

- Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định trên bản đồ một số đảo và các tỉnh có các đảo đó.

- Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

- Phân tích được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ môi trường biển đảo ở Việt Nam.

27. Tại chương *Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945*, sửa đổi yêu cầu cần đạt tại các dòng 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 từ trên xuống, trang 47 thành:

- Nêu được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; chuẩn bị về lực lượng, sự ra đời căn cứ địa.

- Trình bày thời cơ, nét chính diễn biến của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

28. Tại chương *Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1975*, sửa đổi yêu cầu cần đạt Nhận biết được những biện pháp chủ yếu... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 tại dòng thứ 10, 11, 12, 13 từ trên xuống, trang 48 thành: Nêu được những biện pháp chủ yếu... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao,... trong kháng chiến chống thực dân Pháp tại dòng 3, 4 từ dưới lên, trang 48 thành: Trình bày được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự (Hoàn cảnh lịch sử, nét chính diễn biến của Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16, Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947, Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, Chiến cuộc Đông-Xuân 1953-1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ), kinh tế, văn hóa, ngoại giao,... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1975 (phong trào Đồng khởi; đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...) tại dòng 6, 7, 8, 9, 10, 11 từ trên xuống, trang 49 thành: Trình bày được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống đế

quốc Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1975 (phong trào Đồng khởi; chiến đấu chống các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy Mậu thân 1968; Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975).

- Chuyển và ghép yêu cầu cần đạt của nội dung Việt Nam trong những năm 1976 - 1991 tại dòng 6, 7, 8, 9, 10, 11 từ dưới lên, trang 49 với yêu cầu cần đạt của nội dung Việt Nam từ năm 1991 tại dòng 6, 7, 8 từ dưới lên, trang 50 thành Việt Nam từ năm 1976 đến nay với các yêu cầu cần đạt như sau:

+ Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1989, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo sau năm 1975.

+ Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985.

+ Nêu được nguyên nhân, nội dung đường lối đổi mới của Đảng và những thành tựu tiêu biểu của công cuộc Đổi mới đất nước từ 1986 đến nay (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh,...).

+ Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối Đổi mới.

29. Tại mục VIII.2. Thời lượng thực hiện chương trình, sửa đổi, bổ sung thời lượng thực hiện chương trình trang 60, dòng 8 từ dưới lên thành:

Thời lượng dành cho môn học là 105 tiết/lớp/năm học. *Số tiết dành cho các mạch nội dung trong bảng sau, tùy theo đặc điểm địa phương, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và điều chỉnh số tiết cho các mạch nội dung sao cho phù hợp.*

Đối với các chủ đề chung được bố trí dạy học và kiểm tra đánh giá ở phân môn Lịch sử hoặc Địa lí sao cho phù hợp với đội ngũ giáo viên và điều kiện dạy học của nhà trường. Có thể thực hiện theo gợi ý sau:

- Phân môn Lịch sử: Đô thị - lịch sử và hiện tại (1); Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (1); Đô thị - lịch sử và hiện tại (2); Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (2).

- Phân môn Địa lí: Các cuộc đại phát kiến địa lí; Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (1); Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (2).

Mạch nội dung	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Địa lí	52	52	52	52
Địa lí tự nhiên đại cương	44			
Địa lí các châu lục		40		

Địa lí tự nhiên Việt Nam			39	
Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam				41
Chủ đề chung		4	5	3
Đánh giá định kì (bao gồm cả ôn tập)	8	8	8	8
Lịch sử	53	53	53	53
Thế giới	22	20	20	19
Việt Nam	23	22	21	21
Chủ đề chung		3	4	5
Đánh giá định kì (bao gồm cả ôn tập)	8	8	8	8

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ trưởng chuyên môn khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và Tổ Khoa học xã hội sao cho đạt hiệu quả. Thường xuyên theo dõi việc thực hiện sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và Tổ Khoa học xã hội; điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT quy định.

- Hàng kỳ tổ chức họp Tổ khối 4,5 và Tổ Khoa học xã hội để thống nhất nội dung sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí cấp Tiểu học (*Phụ lục I kèm theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT*) và nội dung sửa đổi, bổ sung Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử và Địa lí cấp Trung học cơ sở (*Phụ lục II kèm theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT*). **Đồng thời tùy theo đặc điểm địa phương/của đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và điều chỉnh % số tiết cho các mạch nội dung sao cho phù hợp theo quy định; đối với các chủ đề chung được bố trí dạy học và kiểm tra đánh giá ở phân môn Lịch sử hoặc Địa lí sao cho phù hợp với đội ngũ giáo viên và điều kiện dạy học của nhà trường.**

- Trên cơ sở Kế hoạch chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong đơn vị của Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn khối 4,5 và Tổ Khoa học xã hội tổ chức họp Tổ chuyên môn để thống nhất xây dựng cụ thể Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và Tổ Khoa học xã hội đúng theo quy định.

2. Giáo viên Tổ khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội:

- Nghiêm túc thực hiện sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ chuyên môn khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội; điều chỉnh kế hoạch giảng dạy phù hợp với Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT quy định với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra theo quy định.

- Phối hợp thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội đúng theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Lãnh đạo nhà trường: xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai, quán triệt tới tất cả viên chức, người lao động (VC,NLĐ) trong đơn vị theo kế hoạch đề ra. Kịp thời đôn đốc, kiểm tra, theo dõi giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT.

2. Đối với Tổ chuyên môn khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội: trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội đúng theo quy định; theo dõi việc thực hiện sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong Tổ khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội theo kế hoạch đề ra.

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông sửa đổi theo Thông tư 17/2025/TT-BGDĐT trong đơn vị trường Tiểu học và THCS Nguyễn Trung Trực. Đề nghị Tổ chuyên môn khối 4,5 và tổ Khoa học xã hội, các bộ phận và từng cá nhân VC,NLĐ (có liên quan) trong đơn vị nghiêm túc thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn, vướng mắc liên hệ Lãnh đạo nhà trường để kịp thời cùng tháo gỡ để cùng thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để biết);
- Phòng VH-XH Đặc khu Phú Quốc (để biết);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Tất cả VC, NLĐ (để thực hiện);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT, HT, CM.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Anh Khoa

KINH AN

